

Bản án số: 72/2018/HSST
Ngày 30-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Hương

Ông Nguyễn Xuân Tuất

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2018/HSST-QĐ ngày 28 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Đức H, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1990 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Phố KC, phường PHT, quận HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Mạnh H và bà Vũ Thị Thanh H; có vợ là Vũ Thị H và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ ngày 31 tháng 7 năm 2018, được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 06 tháng 8 năm 2018; có mặt.

- Người bị hại: Chị Lê Thị Phương H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Phố KC, phường PHT, quận HB, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đình S; vắng mặt;

2. Anh Ngô Quang M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/7/2018, Lê Đức H trên đường về nhà thì phát hiện xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng xanh BKS: 16N8 - ... đang dựng tại khu vực vỉa hè trước cửa số nhà ... KC, phường PHT, quận HB, thành phố Hải Phòng. Quan sát thấy không có người trông coi nên H đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. Sau đó H dắt xe mô tô Sirius BKS: 16N8 - ... ra dựng tại vỉa hè trước cửa số nhà ... QT, phường PHT, quận HB, thành phố Hải Phòng (cách vị trí ban đầu khoảng 50m) rồi điều khiển xe mô tô Airblade đến nhà Ngô Quang M (sinh năm 1969, nơi cư trú: Phố LTK, phường PBC, quận HB, thành phố Hải Phòng) để nhờ M mang hộ xe sang bệnh viện V gửi. H chở M đến trước cửa số nhà ... QT để lấy chiếc xe mô tô Sirius vừa trộm cắp được. H nói với M xe mô tô Sirius là xe của H và đã bị rơi mất chìa khóa, sau đó bảo M ngồi lên xe Sirius để H đi xe Airblade đẩy sang bệnh V gửi. Khi đến bệnh viện V, H đứng ngoài chờ còn M dắt xe vào bệnh viện gửi. Sau khi gửi xe xong thì H chở M về nhà M, trên đường về M đưa lại vé xe cho H. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/7/2018, H gọi điện cho M nhờ M đến bệnh viện V để lấy xe mô tô Sirius cho H. Khi M và H vào bãi gửi xe của bệnh viện V dắt xe ra đến gần điểm soát vé thì bị lực lượng Công an bắt giữ; thu giữ 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng xanh, không có biển kiểm soát và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen không có biển kiểm soát của Lê Đức H. Thu giữ của Ngô Quang M 01 vé gửi xe ghi “Bệnh viện hữu nghị V card No.0014...”, có kích thước 8,5x5,5cm. Cùng ngày, chị Vũ Thị H (vợ của Lê Đức H) đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 biển kiểm soát, chất liệu kim loại, có kích thước 13x20 cm, nền trắng chữ và viền đen, trên biển ghi số 16N8-....

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 01/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng kết luận: Xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng xanh, BKS 16N8 - ..., tại thời điểm bị trộm cắp chất lượng còn khoảng 35%, trị giá 8.000.000 (tám triệu) đồng.

Tại Cơ quan điều tra, bị hại chị Lê Thị Phương H trình bày: Tài sản của chị bị trộm cắp là 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng xanh, BKS 16N8 - ... mua năm 2008, trị giá 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 47/QĐXLVC ngày 04/9/2018, trả lại tài sản cho bị hại; chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 57/CT-VKS ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lê Đức H về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai: Xe mô tô Honda AirBlade màu đen không có biển kiểm soát là của bà Vũ Thị Thanh H (mẹ đẻ của bị cáo), sinh năm 1973, nơi cư trú: Khu TL, phường TL, quận HB, thành phố Hải Phòng giao cho bị cáo để sử dụng đi lại và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Đức H về tội Trộm cắp tài sản như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Đức H mức án từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng xanh, BKS: 16N8-... Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Hồng Bàng đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản cho bị hại; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen không có biển kiểm soát thu giữ của Lê Đức H là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xã TT, huyện TL, thành phố Hải Phòng ngày 07/5/2018 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã bàn giao chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL để thụ lý, điều tra theo thẩm quyền; đối với 01 vé gửi xe ghi “Bệnh viện hữu nghị V card No.0014...”, có kích thước 8,5x5,5cm thu giữ của Ngô Quang M không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy; đối với Ngô Quang M do không đủ căn cứ xác định có hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Hồng Bàng không xử lý; bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại, người làm chứng: Bị hại, chị Lê Thị Phương H và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy bị hại, người làm chứng đều đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và việc vắng mặt của họ tại phiên tòa không trở ngại cho việc xét xử. Do vậy, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt đối với bị hại và người làm chứng.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/7/2018, Lê Đức H đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng xanh, BKS 16N8-... của chị Lê Thị Phương H tại khu vực vỉa hè trước cửa số nhà ... KC, phường PHT, quận HB, thành phố Hải Phòng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 8.000.000 (tám triệu) đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Tính chất vụ án ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội và tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị hại, chị Lê Thị Phương H đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cần coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác đối với bị cáo.

[7] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có xác nhận nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát giáo dục. Xét thấy, không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù nếu người phạm tội có khả năng tự cải tạo và việc cho họ hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Do vậy, cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là phù hợp quy định theo Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị Phương H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu trắng xanh, BKS: 16N8-... và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade màu đen không có biển kiểm soát thu giữ của Lê Đức H là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xã TT, huyện TL, thành phố Hải Phòng vào ngày 07/5/2018 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng đã bàn giao chiếc xe trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TL để thụ lý, điều tra theo thẩm quyền là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

[11] Đối với 01 vé gửi xe ghi “Bệnh viện hữu nghị V card No.0014...”, có kích thước 8,5x5,5cm thu giữ của Ngô Quang M không còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với Ngô Quang M do không đủ căn cứ xác định có hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng không xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Đức H 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách

là 24 (hai mươi bốn) tháng về tội Trộm cắp tài sản; hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường PHT, quận HB, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo; trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu tiêu huỷ 01 (một) vé gửi xe ghi “Bệnh viện hữu nghị V card No.0014...”, có kích thước 8,5x5,5cm.

(Đặc điểm vật chứng, theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/10/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng)

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV27);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường PHT, quận HB, TP. Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hữu Hường

